SAO Y : ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ;26/06/2024 14:57:58 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167 /BC-UBND	*Quảng Trị, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Năm 2024 là năm có vai trò quyết định đối với việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tăng trưởng kinh tế đang tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực nhưng khó khăn, thách thức còn rất lớn, nguồn lực đầu tư công từ ngân sách trung ương giao sụt giảm, ảnh hưởng lớn đến việc cân đối triển khai thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra. Điều đó đặt ra nhiều thách thức đối với việc thực hiện Kế hoạch đầu tư công được kỳ vọng phát huy vai trò nồng cốt, dẫn dắt tăng trưởng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch

Ủy ban nhân dân tỉnh luôn xác định rõ vai trò, ý nghĩa rất quan trọng của việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công bảo đảm tiến độ, chất lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn trở thành nhiệm vụ chính trị quan trọng của các chủ đầu tư và trách nhiệm trước hết của người đứng đầu.

Chính vì vậy, UBND tỉnh đã thực hiện hoàn thành việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2024 ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân giao từ cuối năm 2023. Tập trung quyết liệt để chỉ đạo, điều hành và triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công ngay từ đầu năm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị trong thực hiện và giải ngân vốn của các chương trình, dự án. Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình, dự án trên các lĩnh vực[1].

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên tổ chức các phiên họp chuyên đề, giao ban xây dựng cơ bản, kiểm tra thực địa để nắm bắt tình hình và trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề thực tiễn phát sinh; ban hành nhiều văn bản điều hành[2] chỉ đạo các cấp, các ngành và chủ đầu tư tăng cường quản lý và tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân

---

[1] Tại Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 29/4/2024 của UBND tỉnh

[2] Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2024; các Thông báo: số 04/TB-UBND ngày 11/01/2024, số 25/TB-UBND ngày 27/02/2024, số 37/TB-UBND ngày 8/03/2024, số 60/TB-UBND ngày 11/4/2024, số 69/TB-UBND ngày 20/5/2024; số 1014/UBND-TH ngày 01/3/2024, số 1068/UBND-KGVX ngày 04/3/2024, số 1505/UBND-TH ngày 28/3/2024, số 1993/UBND-TH ngày 30/4/2024

kế hoạch đầu tư công của đơn vị, địa phương mình. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hàng tháng có văn bản công bố tỷ lệ giải ngân và đôn đốc giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024[3] nhằm nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện cảu Ủy ban nhân dân tỉnh. Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức các cuộc họp, hội nghị để thảo luận và thống nhất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Công tác phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động, kịp thời phân bổ kế hoạch 2024 theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và phạm vi kế hoạch, danh mục được Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao[4]; phù hợp với các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024. Việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm đủ vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành theo đúng chủ trương đầu tư được phê duyệt, bố trí theo tiến độ thực hiện đối với các dự án chuyển tiếp, phù hợp với khả năng cân đối và tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư công.

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền giao và tình hình thực tiễn của địa phương; tỉnh đã phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 với số vốn 2.353,357 tỷ đồng, bằng 100,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao[5]; cụ thể:

2.1. Kế hoạch vốn ngân sách địa phương cân đối được Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 1.309,012 tỷ đồng, cụ thể:

- Nguồn vốn đầu tư cân đối theo tiêu chí: phân bổ 398,978 tỷ đồng, bằng 97% kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao, cụ thể:

+ Đầu tư lcho các ĩnh vực được Quốc hội quy định 78,975 tỷ đồng[6]; phân bổ 13 dự án hoàn thành (36,787 tỷ đồng), 12 dự án chuyển tiếp (31,988 tỷ đồng), 13 dự án khởi công mới (10,2 tỷ đồng).

+ Đầu tư các khoản thuộc trách nhiệm chung của tỉnh 69,137 tỷ đồng; trong đó: nhiệm vụ quy hoạch 11,461 tỷ đồng; ưu đãi đầu tư 02 tỷ đồng; đối ứng cho các dự án ODA thuộc trách nhiệm địa phương 53,676 tỷ đồng[7].

+ Cân đối theo tiêu chí 262,7 tỷ đồng[8], trong đó phân cấp tỉnh quản lý phân bổ 12 dự án hoàn thành (82,761 tỷ đồng), 08 dự án chuyển tiếp (36,755 tỷ đồng), 08 dự án khởi công mới (35 tỷ đồng) và các nhiệm vụ khác9 (33,446 tỷ đồng).

---

[3] Văn bản số 373/SKHĐT-TH ngày 19/02/2024, số 493/SKHĐT-TH ngày 06/3/2024, số 710/SKHĐT-TH ngày 27/3/2024, số 917/SKHĐT-TH ngày 17/4/2024, số 1045/SKHĐT-TH ngày 04/5/2024, số 1388/SKHĐT-TH ngày 04/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

[4] Tại Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủa và Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 Hội đồng nhân dân tỉnh

[5] Tăng 05 tỷ đồng từ nguồn xổ số kiến thiết

[6] Trong đó: lĩnh vực Giáo dục đào tạo 70,76 tỷ đồng và lĩnh vực Khoa học công nghệ 8,215 tỷ đồng

[7] Trong đó: 03 dự án hoàn thành (20,962 tỷ), 02 dự án chuyển tiếp (21,714 tỷ đồng), 01 dự án khởi công mới (11 tỷ đồng).

[8] Trong đó: cấp tỉnh quản lý (60%) là 199,8 tỷ đồng và cấp huyện quản lý (40%) là 62,9 tỷ đồng

[9] Chuẩn bị đầu tư, Quyết toán dự án hoàn thành, Hỗ trợ 09 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi đăng ký đạt chuẩn NTM; Đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chi thực hiện các dự án từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại

- Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất phân bổ 800 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó:

+ Cấp tỉnh quản lý 335 tỷ đồng[10], phân bổ: (1) Chi phí đo đạc, vẽ bản đồ địa chính 50,25 tỷ đồng; (2) Thực hiện dự án 265,35 tỷ đồng, phân bổ 21 dự án hoàn thành (54,696 tỷ đồng), 19 dự án chuyển tiếp (206,004 tỷ đồng), 01 dự án khởi công mới (4,65 tỷ đồng); (3) Thực hiện các nhiệm vụ khác 19,4 tỷ đồng[11].

+ Cấp huyện quản lý 465 tỷ đồng

- Nguồn vốn xổ số kiến thiết phân bổ 45 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch được HĐND tỉnh giao; cụ thể: (1) Đầu tư cho giáo dục đào tạo 6,37 tỷ đồng, chiếm 14,2% tổng vốn, phân bổ 01 dự án hoàn thành (3,37 tỷ đồng), 01 dự án chuyển tiếp (3 tỷ đồng); (2) Đầu tư cho y tế, dân số và gia đình 22,71 tỷ đồng, chiếm 50,5% tổng vốn, phân bổ 02 dự án hoàn thành (1,5 tỷ đồng), 04 dự án chuyển tiếp (21,21 tỷ đồng); (3) Đầu tư cho công trình công cộng, phúc lợi xã hội 7,7 tỷ đồng, chiếm 17,1% tổng vốn, phân bổ 01 dự án hoàn thành (3 tỷ đồng), 01 dự án chuyển tiếp (3,2 tỷ đồng), 01 dự án khởi công mới (1,5 tỷ đồng); (4) Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 8,22 tỷ đồng, chiếm 18,3% tổng vốn, trong đó phân bổ 1,5 tỷ đồng/huyện cho 03 huyện Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh và 3,72 tỷ đồng cho huyện Vĩnh Linh nhằm hỗ trợ các huyện về đích nông thôn mới.

- Nguồn bội chi ngân sách địa phương phân bổ 3,08 tỷ đồng bố trí cho 02 dự án tương ứng với kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW năm 2024, bằng 5,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao[12].

2.2. Kế hoạch vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu phân bổ là 675,68 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó:

- Dự án trọng điểm, kết nối, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững 300 tỷ đồng theo đúng kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao;

- Dự án đầu tư theo ngành lĩnh vực: 09 dự án hoàn thành (214,36 tỷ đồng), 15 dự án chuyển tiếp (93 tỷ đồng), 01 dự án khởi công mới (50 tỷ đồng).

- Vốn nước ngoài: 18,32 tỷ đồng, phân bổ 02 dự án.

2.3. Kế hoạch vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia được phân bổ là 368,665 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; cụ thể:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững phân bổ 92,292 tỷ đồng; trong đó: Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo 70,451 tỷ đồng; Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững 21,841 tỷ đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ 178,503 tỷ đồng; trong đó: Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt 36,258 tỷ đồng; Dự án 2: Quy

---

[10] Thu tại Thành phố Đông Hà 295 tỷ đồng; Thu tại các khu đất giao cho doanh nghiệp 35 tỷ đồng; Thu tại Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo 05 tỷ đồng

[11] Hỗ trợ các huyện đăng ký xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới; Hỗ trợ ưu đãi đầu tư ; Hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

[12] Tại Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh

hoạch sắp xếp, bố trí ổn định dân cư những nơi cần thiết 20,99 tỷ đồng; Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công thuộc lĩnh vực dân tộc 73,03 tỷ đồng; Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực 24,499 tỷ đồng; Dự án 6: Bảo tồn, phát huy gía trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch 21,105 tỷ đồng; Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Kiểm tra giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện 2,621 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được phân bổ 97,87 tỷ đồng, trong đó: Hỗ trợ thực hiện các đề án 18,27 tỷ đồng; Hỗ trợ huyện đạt chuẩn nông thôn mới 8,4 tỷ đồng; Hỗ trợ các xã theo tiêu chí 71,2 tỷ đồng. Đồng thời, tỉnh đã phân bổ vốn đầu tư phát triển chi cân đối ngân sách địa phương 70 tỷ đồng để thực hiện Chương trình; trong đó: Hỗ trợ huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao 50,17 tỷ đồng; Thưởng công trình phúc lợi cho các đơn vị đạt chuẩn 5,4 tỷ đồng; Hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu 14 tỷ đồng và Hỗ trợ thực hiện các nội dung khác 0,43 tỷ đồng.

3. Kế hoạch vốn 2023 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024

- Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân cấp cho cấp tỉnh quản lý năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 66,352 tỷ đồng[13], cụ thể: (1) Ngân sách địa phương cân đối tiêu chí 34,583 tỷ đồng của 25 dự án; (2) Đấu giá quyền sử dụng đất 31,709 tỷ đồng của 11 dự án; (3) Xổ số kiến thiết 0,06 tỷ đồng của 02 dự án

- Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương phân cấp cho cấp huyện quản lý năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 55,192 tỷ đồng[14], cụ thể: huyện đảo Cồn Cỏ 0,359 tỷ đồng, huyện Hải Lăng 4,237 tỷ đồng, huyện Vĩnh Linh 5,587 tỷ đồng, huyện Gio Linh 1,145 tỷ đồng, huyện Cam Lộ 0,885 tỷ đồng, huyện Đakrông 8,122 tỷ đồng, huyện Triệu Phong 0,738 tỷ đồng, huyện Hướng Hóa 34,147 tỷ đồng.

Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 101,494 tỷ đồng[15]; trong đó: vốn trong nước 23,275 tỷ đồng của 07 dự án; vốn nước ngoài 78,219 tỷ đồng của 01 dự án[16].

Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2022, năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 70,466 tỷ đồng[17]; trong đó: Chương trình giảm nghèo bền vững 8,634 tỷ đồng; Chương trình

---

[13] Tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh

[14] Tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh

[15] Tại văn bản số 3922/BKHĐT-TH ngày 22/5/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và số 2494/UBND-TH ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh

[16] Thực hiện công tác hạch toán ghi thu ghi chi vốn nước ngoài

[17] Tại Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc Hội

phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 52,497 tỷ đồng; Chương trình xây dựng nông thôn mới 9,329 tỷ đồng.

Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH năm 2023 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 277,215 tỷ đồng[18]; trong đó: Lĩnh vực y tế 74,215 tỷ đồng[19] và Lĩnh vực giao thông vận tải 203 tỷ đồng[20].

4. Công tác giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024:

* Tính đến ngày 25/6/2024, tổng giá trị giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch 2024 của tỉnh là 628,327 tỷ đồng, đạt 26,7% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm và đạt 33,4% kế hoạch thực tế tỉnh triển khai thực hiện (có vốn để nhập Tabmis)[21]; cụ thể theo từng nguồn như sau:

- Nguồn vốn ngân sách địa phương cân đối giải ngân 305,297 tỷ đồng, đạt 23,3% kế hoạch HĐND tỉnh giao, trong đó:

+ Cân đối theo tiêu chí giải ngân 142,392 tỷ đồng, đạt 34,7% kế hoạch;

+ Nguồn thu sử dụng đất giải ngân 153,529 tỷ đồng, đạt 19,2% kế hoạch[22];

+ Xổ số kiến thiết giải ngân 8,026 tỷ đồng, đạt 17,8% kế hoạch[23];

+ Bội chi NSĐP giải ngân 1,35 tỷ đồng, đạt 2,5% kế hoạch[24].

- Nguồn vốn trung ương hỗ trợ giải ngân 228,194 tỷ đồng, đạt 33,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cụ thể:

+ Dự án trọng điểm, kết nối, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững giải ngân 111,596 tỷ đồng, đạt 37,2% kế hoạch

+ Đầu tư theo ngành lĩnh vực, giải ngân 107,791 tỷ đồng, đạt 30,2% kế hoạch;

+ Vốn nước ngoài giải ngân 8,807 tỷ đồng, đạt 48,1% kế hoạch.

- Nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia giải ngân 94,836 tỷ đồng, đạt 25,7% kế hoạch; trong đó:

+ Chương trình giảm nghèo bền vững giải ngân 31,092 tỷ đồng, đạt 33,7% KH;

+ Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giải ngân 43,050 tỷ đồng, đạt 24,1% kế hoạch;

+ Chương trình xây dựng NTM giải ngân 20,694 tỷ đồng, đạt 21,1%KH;

* Đối với kế hoạch được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024; tính đến ngày 25/6/2024 giải ngân 179,194 tỷ đồng, đạt 34,8% kế hoạch; cụ thể theo từng nguồn như sau:

- Nguồn ngân sách địa phương[25] giải ngân 2,342 tỷ đồng, đạt 3,5% kế hoạch;

- Nguồn ngân sách trung ương giải ngân 76,931 tỷ đồng, đạt 75,8% kế hoạch

---

[18] Tại Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc Hội

[19] Mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở y tế 19,47 tỷ đồng và Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Quảng Trị, 09 Trung tâm y tế tuyến huyện và các trạm y tế tuyến xã 54,744 tỷ đồng

[20] Ngày 29/12/2023 Thủ tướng Chính phủ mới phân bổ 203 tỷ đồng tại Quyết định số 1738/QĐ-TTg

[21] Kế hoạch vốn đất và vốn XSKT tính theo số thu nộp vào NSNN đến ngày 31/5/2024

[22] Giải ngân đạt 44% số thu nộp NSNN đến ngày 25/6/2024

[23] Giải ngân đạt 34,9% số thu nộp NSNN đến ngày 25/6/2024

[24] Giải ngân đạt 43,8% kế hoạch thực tế UBND tỉnh phân bổ

[25] Không tính số vốn phân cấp cho cấp huyện quản lý

- Các Chương trình MTQG giải ngân 20,04 tỷ đồng, đạt 28,4% kế hoạch

- Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội giải ngân 79,881 tỷ đồng, đạt 28,8% kế hoạch.

5. Khó khăn, vướng mắc:

- Mặc dù UBND tỉnh đã phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2024 cho các đơn vị, địa phương kịp thời triển khai ngay từ đầu năm nhưng Luật Đấu thầu năm 2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 mà Nghị định và các văn bản hướng dẫn chậm ban hành[26] làm chậm công tác phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu; ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thực hiện của các dự án đầu tư.

- Kế hoạch đầu tư công từ các nguồn thu năm 2024 là 845 tỷ đồng[27], chiếm 36% kế hoạch toàn tỉnh. Mặc dù những tháng đầu năm, các nguồn thu có dấu hiệu khởi sắc, công tác đấu giá quyền sử dụng đất có nhiều tín hiệu phục hồi khá tích cực nhưng số thu nộp vào NSNN còn chậm[28] dẫn đến nhiều công trình chưa có nguồn vốn để nhập dự toán, triển khai thực hiện đã ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh.

- Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn NSNN năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ giao sụt giảm[29], chỉ bằng 76% kế hoạch 2023[30] và bằng 73% kế hoạch 2024 địa phương đề xuất[31]. Một số nguồn vốn kế hoạch 2024 giao giảm như: ngân sách địa phương cân đối theo tiêu chí[32], ngân sách trung ương hỗ trợ[33], vốn nước ngoài[34] dẫn đến khó khăn trong quá trình cân đối triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra. Bên cạnh đó, một số dự án ODA đề xuất Trung ương cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn nước ngoài kế hoạch 2023 sang năm 2024 nhưng không được đồng ý đã ảnh hưởng đến việc thực hiện trong năm 2024[35]. Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã có các văn bản đề xuất Trung ương bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 (trong đó: vốn trong nước là 419,336 tỷ đồng[36] và vốn nước ngoài là 202,92 tỷ đồng[37]) nhưng chưa được cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung để triển khai thực hiện.

- Việc triển khai các Chương trình MTQG còn gặp một số khó khăn, vướng mắc do các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của các bộ, ngành trung ương

---

[26] Chính phủ ban hành Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 hướng dẫn chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/02/2024 và Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 (thay thế Thông tư 01) hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

[27] Trong đó: Nguồn đấu giá đất 800 tỷ đồng và XSKT 45 tỷ đồng

[28] Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ quy định về thời gian nộp tiền trúng đấu giá là 120 ngày kể từ ngày có quyết định công bố kết quả trúng đấu giá

[29] Kế hoạch 2024 được TTgCP giao tại Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 là 2.348,357 tỷ đồng

[30] Kế hoạch 2023 được TTgCP giao tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 là 3.089,745 tỷ đồng

[31] Dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn vốn NSNN năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 4/8/2023 là 3.210,446 tỷ đồng.

[32] TTgCP giao 410,812 tỷ đồng, bằng 99% kế hoạch 2023 và bằng 93% kế hoạch 2024 địa phương dự kiến

[33] TTgCP giao 657,36 tỷ đồng, bằng 80% kế hoạch 2023 và bằng 58% kế hoạch 2024 địa phương dự kiến

[34] TTgCP giao 18,32 tỷ đồng, bằng 4% kế hoạch 2023 và bằng 9% kế hoạch 2024 địa phương dự kiến

[35] Tỉnh đề xuất Trung ương kéo dài vốn nước ngoài là 205,609 tỷ đồng của 04 dự án (tại văn bản số 906/UBND-TH ngày 26/02/2024) và được Trung ương cho phép kéo dài 78,219 tỷ đồng của 01 dự án

[36] Văn bản số 892/UBND-TH ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh

[37] Văn bản số 892/UBND-TH ngày 23/02/2024, số 1509/UBND-TH ngày 29/3/2024, số 2039/UBND-TH ngày 04/5/2024, số 2577/UBND-TH ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh

chưa kịp thời, cụ thể; một số nội dung còn chồng chéo, vướng mắc chậm sửa đổi, bổ sung. Đối với Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án 1[36] chậm triển khai thực hiện[37], Dự án 2[38] mất nhiều thời gian hoàn thiện thủ tục[39], Tiểu dự án 1 của Dự án 3[40] chưa có cơ sở tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện[41], Tiểu dự án 2 của Dự án 3[42] khó thực hiện do quy định không phù hợp với thực tiễn[43], Tiểu dự án 1 của Dự án 9[44] đang dừng triển khai theo Văn bản số 1017/UBDT-DTTS ngày 21/6/2023 của Ủy ban dân tộc. Đối với Chương trình giảm nghèo bền vững: đối tượng đào tạo nghề được hỗ trợ quy định chưa thống nhất[45]. Đối với Chương trình xây dựng nông thôn mới: bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao có nhiều chỉ tiêu khó thực hiện, cần nhiều nguồn lực, thời gian để hoàn thiện. Bên cạnh đó, vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia bố trí chủ yếu là công trình đầu tư cơ sở hạ tầng có quy mô nhỏ nên khó có thể tổ chức nghiệm thu giai đoạn mà chỉ tổ chức nghiệm thu khi công trình hoàn thành và thực hiện giải ngân. Mặt khác, những tháng đầu năm, các chủ đầu tư đang tập trung ưu tiên giải ngân vốn của các năm trước được phép kéo dài sang năm 2024 nên việc giải ngân vốn kế hoạch năm 2024 bị chậm lại.

- Các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, thủ tục cấp phát vốn nước ngoài và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ còn khó khăn; các dự án sử dụng vốn nước ngoài (ODA) phải thực hiện song hành các quy định pháp luật của Việt Nam và Hiệp định ký kết với nhà tài trợ; quy trình thực hiện qua nhiều khâu, nhiều bước, nhất là quá trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt, điều chỉnh dự án[46], đàm phán ký kết, gia hạn Hiệp định[47]; các thủ tục kéo dài thời gian thực hiện, kéo dài thời gian bố trí vốn[48] mất nhiều thời gian đã ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện, giải ngân trong kế hoạch năm 2024.

---

[36] Hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

[37] Do quỹ đất trên địa bàn các xã hạn chế nên khó thực hiện công tác tạo mặt bằng, khai hoang đất sản xuất giao tập trung cho các hộ hưởng lợi; Nguồn gốc đất chồng lấn giữa các cá nhân và doanh nghiệp chưa được bóc tách, đất chưa được chuyển giao từ các công ty lâm nghiệp.

[38] Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

[39] Đăng ký Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, bổ sung Quy hoạch sử dụng đất, thủ tục chuyển đổi đất rừng sang mục đích khác và phương án trồng rừng thay thế đối với các dự án có sử dụng đất rừng làm cơ sở để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư

[40] Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân

[41] Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023, bãi bỏ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 4/3/2022 của Bộ Tài chính, không còn quy định nội dung hỗ trợ "Kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu"

[42] Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị

[43] Theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-UBDT chỉ hỗ trợ các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia chuỗi giá trị phải đóng trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn và phải có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số

[44] Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

[45] Tại các văn bản của Trung ương: "Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên" không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG; nhưng theo Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015 các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề đã sát nhập thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và là cơ sở công lập duy nhất trên địa bàn huyện thực hiện chức năng đào tạo nghề cho lao động tại địa phương.

[46] Dự án CRIEM: tiến độ thực hiện chậm gần 03 năm so với quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền

[47] Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị: đến ngày 14/5/2024, ADB và Bộ Tài chính mới hoàn tất thủ tục ký gia hạn Hiệp định vay. Việc sử dụng vốn dư Dự án đến nay vẫn chưa được TTgCP chấp thuận

[48] Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị, Dự án BIIG2, Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: phải trình Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn NSTW mới đủ điều kiện giao, bổ sung kế hoạch vốn nước ngoài.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng khu tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật và thủ tục phê duyệt khung chính sách tái định cư, phê duyệt đơn giá đất vẫn còn khó khăn, vướng mắc và là điểm nghẽn ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện và giải ngân của nhiều dự án đầu tư, trong đó có một số dự án trọng điểm, dự án ODA, dự án có kế hoạch vốn khá lớn[49]. Quy trình, thủ tục liên quan đến chuyển mục đích sử dụng rừng, đất lúa phải thực hiện qua nhiều bước, xin ý kiến của nhiều cấp, nhiều ngành; công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư còn nhiều bất cập, thời gian thực hiện kéo dài; nhân sự làm công tác giải phóng mặt tại các đơn vị, địa phương ít, kiêm nhiệm nhiều việc; quá trình thực hiện GPMB luôn có một số hộ dân có đất bị thu hồi chưa đồng thuận với đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng của cơ quan nhà nước, dẫn đến mất nhiều thời gian để tuyên truyền, vận động, thuyết phục hoặc thực hiện thủ tục bảo vệ thi công trong trường hợp cần thiết.

- Trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện nhiều công trình quan trọng, quy mô lớn với yêu cầu nhanh về tiến độ trong khi việc cấp phép khai thác đất làm vật liệu san lấp mất nhiều thời gian[50] và quá trình tổ chức khai thác phát sinh các khó khăn, vướng mắc như: điểm mỏ được cấp phép có cự ly vận chuyển không phù hợp với chi phí đầu tư của dự án, hoạt động khai thác phụ thuộc vào thời tiết nên khối lượng không ổn định, không đảm bảo tính liên tục theo tiến độ dự án. Một số mỏ đất đến giai đoạn trình thẩm định tiền trúng đấu giá thì dừng lại do chủ đầu tư khó khăn về nguồn tài chính hay một số doanh nghiệp tham gia đấu giá mỏ đất làm vật liệu san lấp có giá trúng rất cao so với giá khởi điểm nên chậm triển khai các bước tiếp theo để được cấp phép. Theo báo cáo của các chủ đầu tư, một số dự án đầu tư công do vấn đề vật liệu đất đắp đã ảnh hưởng lớn tiến độ thực hiện và giải ngân như: Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - giai đoạn 1[51]; Hạ tầng

---

[49] (1) Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây (300 tỷ đồng): Công tác kiểm kê tài sản, áp giá và phê duyệt phương án bồi thường chưa đạt yêu cầu. Công tác chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác mất nhiều thời gian. Các khu tái định cư ở các địa phương vẫn chưa hoàn thành; (2) Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây (78,379 tỷ đồng): Công tác GPMB đoạn từ Km10+500 - Km15 gặp vướng mắc do liên quan đến các thủ tục pháp lý về thanh lý tài sản rừng tự nhiên; (3) Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (25,586 tỷ đồng): 24 hộ dân không đồng ý với phương án đền bù, hỗ trợ GPMB (bãi tắm cộng đồng Trung Giang); (4) Giải phóng mặt bằng để xây dựng dự án Cảng hàng không Quảng Trị (50 tỷ đồng): Tiến độ GPMB phụ thuộc nhiều yếu tố, đặc biệt là các mốc thời gian quy định về thời gian thẩm định, công khai, mời thầu,... (5) Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Quảng Trị (43,193 tỷ đồng): một số đoạn tuyến tại địa bàn huyện Triệu Phong, huyện Hải Lăng, huyện Gio Linh chưa thể bàn giao hoàn thành cho nhà thầu thi công; (6) Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà (đoạn từ Nút giao đường Nguyễn Hoàng đến Nam Cầu sông Hiếu): đang thực hiện điều chỉnh hồ sơ thu hồi đất theo thiết kế được duyệt; 02 trường hợp bị ảnh hưởng về hồ nuôi tôm chưa thống nhất kiểm đếm;

[50] Nếu không tính thời gian xây dựng dự thảo Kế hoạch đấu giá và lấy ý kiến các ngành, địa phương, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá; Phương án đấu giá; lập các hồ sơ của Chủ án và đã rút ngắn thời gian có thể thì cũng khoảng hơn 10 tháng đối với trường hợp đấu giá các mỏ; chưa kể các vướng mắc phát sinh cũng như sự tích cực của Chủ mỏ.
Sau khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (các mỏ đất), các chủ đầu tư phải thực hiện việc lập các hồ sơ, trình thẩm định, phê duyệt theo thủ tục hành chính về thăm dò, phê duyệt trữ lượng, cấp chủ trương đầu tư, chuyển mục đích sử dụng và trồng rừng thay thế, đánh giá tác động môi trường, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp phép khai thác, …. Với tổng thời gian khoảng hơn 15 tháng.

[51] Dự án này cần 1,8 triệu m3 đất đắp, hiện nay trên địa bàn các huyện: Vĩnh Linh, Triệu Phong, thị xã Quảng Trị, Hải Lăng, Cam Lộ và thành phố Đông Hà đã có đất để khai thác. Riêng địa bàn huyện Gio Linh các mỏ đất được phép khai thác là đất nạo vét, mở rộng lòng hồ của các Hồ chứa thuỷ lợi: Kinh Môn, Hà Thượng, Hồ Trúc Kinh; việc khai thác các hồ này phụ thuộc rất nhiều vào thời tiết và chỉ khai thác được vào các tháng 7, 8, 9 đồng thời phải có bãi tập kết nên rất khó khăn trong việc cung ứng đất đảm bảo tiến độ thi công.

cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị[52].

- Một số chủng loại vật liệu, vật tư, thiết bị chưa có trong công bố giá nên các chủ đầu tư phải thuê đơn vị tư vấn lập Chứng thư giá để làm cơ sở phê duyệt dự toán hoặc cập nhật dự toán gói thầu trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trong khi đó, có rất ít đơn vị tư vấn lập chứng thư thẩm định giá và các đơn vị thường từ chối thực hiện lập chứng thư thẩm định giá do lo ngại về trách nhiệm pháp lý khi thanh tra, kiểm tra. Do đó, việc xác định giá một số loại vật liệu, vật tư, thiết bị xây dựng trong các công trình gặp nhiều khó khăn đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Một số công trình, dự án có tiến độ thực hiện và giải ngân chậm do một số nguyên nhân đặc thù như: phải tổ chức lập điều chỉnh thiết kế đã được phê duyệt[53]; nhà thầu thi công cầm chừng[54]; thời gian xử lý kỹ thuật kéo dài[55]; thực hiện nghiệm thu và thanh toán theo giai đoạn[56]; …

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Để thực hiện hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% số vốn kế hoạch năm 2024 như Kết luận Hội nghị lần thứ 17 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII đã đề ra, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương, các ngành, các cấp cần tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, bám sát tình hình thực tế của từng công trình, dự án để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với các giải pháp kịp thời, đúng hướng, khả thi và hiệu quả hơn nữa; trong đó cần chú trọng các giải pháp:

1. Tiếp tục chủ động, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư đã được Chính phủ[57], Tỉnh ủy[58], Hội đồng nhân dân tỉnh[59], Ủy ban nhân dân tỉnh[60] đề ra. Phát huy hiệu quả của các Ban chỉ đạo, Tổ công tác đôn đốc tiến độ, hỗ trợ thúc đẩy giải ngân. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác giải ngân vốn đầu tư công; xem kết quả giải ngân vốn đầu tư công là một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và tập thể, cá nhân liên quan.

2. Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện trên

---

[52] Nguồn vật liệu đất đắp được chỉ ra trong quá trình lập dự án (FS) đến nay không khai thác được vì: (i) một số mỏ vật liệu nằm ngoài danh mục mỏ đất được tỉnh quy hoạch làm vật liệu san lấp trong giai đoạn 2021 – 2025; (ii) một số mỏ được quy hoạch thì chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác theo Luật khoáng sản số 60/2010/QH12; (iii) một số mỏ được cấp giấy phép nhưng chưa khai thác được vì vướng thủ tục GPMB; (iv) một số mỏ đất khác được phép khai thác thì ở cách xa vị trí công trường làm cho chi phí vật liệu đắp tăng lên nên nhà thầu không sẵn sàng sử dụng

[53] Xây dựng trường quay chuyên nghiệp quy mô 250 chỗ và trường quay ngoài trời: Mặt bằng công trình vướng hạng mục khác do đơn vị sử dụng thực hiện (sau khi dự án đã phê duyệt); Doanh trại hải đội dân quân thường trực và bến cập tàu của hải đội: Điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục.

[54] Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị: Các gói thầu xây lắp có tỉ lệ giảm giá đáng kể, trong khi đó giá vật liệu đầu vào tăng cho nên nhà thầu đã thi công cầm chừng

[55] Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây: các đoạn tuyến thuộc phạm vi gói thầu VB-XL04 dài 2.060m phải xử lý nền đất yếu bằng bấc thấm, thời gian xử lý khoảng 09 tháng.

[56] Dự án Trồng, bảo vệ, phát triển rừng và cơ sở hạ tầng phục vụ bảo tồn và phát triển bền vững các Khu bảo tồn thiên nhiên và Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển: giải ngân tập trung vào những tháng cuối năm.

[57] Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 21/4/2024 và các Công điện số 02/CĐ-TTg ngày 09/01/2024, số 24/CĐ-TTg ngày 22/3/2024 , số 29/CĐ-TTg ngày 01/4/2024 và số 54/CĐ-TTg ngày 28/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ

[58] Văn bản số 1493-CV/TU ngày 04/4/2024 của Tỉnh ủy Quảng Trị

[59] Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

[60] Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

công trường so với hồ sơ dự thầu, hợp đồng thi công; kiên quyết xử lý đối với các nhà thầu vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết; chấn chính thay thế nhà thầu hoặc bổ sung nhà thầu phụ đối với các nhà thầu chưa đáp ứng năng lực làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước khi có khối lượng nghiệm thu, không để dồn vốn thanh toán vào cuối năm. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục phê duyệt quyết toán, giải ngân vốn đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Các đơn vị, địa phương và chủ đầu tư, ban quản lý dự án chịu trách nhiệm giải trình về kết quả giải ngân cũng như hiệu quả đầu tư.

3. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở xây dựng chuyên ngành tham mưu, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực của chủ đầu tư, ban quản lý dự án để ngang tầm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính tổ chức rà soát kế hoạch vốn năm 2024 và phần vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 để tham mưu cấp có thẩm quyền sắp xếp, cân đối, khắc phục tình trạng thiếu vốn của một số công trình, dự án hoàn thành theo tiến độ, đồng thời bảo đảm giải ngân hết nguồn vốn kế hoạch trung hạn được giao. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Nội vụ nghiên cứu đề xuất giải pháp tăng cường nhân lực đủ mạnh để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng của các Trung tâm phát triển quỹ đất cấp tỉnh, cấp huyện.

4. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các nguồn thu ngân sách của tỉnh, đảm bảo nguồn thu để thực hiện và giải ngân theo kế hoạch được giao. Chủ động đề ra kế hoạch, giải pháp hiệu quả đẩy mạnh nguồn thu; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan để sớm triển khai đấu giá đất quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư, giải phóng mặt bằng, sớm giao đất các dự án cho nhà đầu tư. Có cơ chế khuyến khích đối với các đơn vị, địa phương thực hiện vượt số thu so với kế hoạch được giao.

5. Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn và các vấn đề liên quan đến việc khai thác, cung ứng vật liệu xây dựng. Kịp thời công bố định mức, đơn giá, chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng bảo đảm đầy đủ, phù hợp với giá thị trường, đúng quy định pháp luật, vừa góp phần nâng cao chất lượng công trình, nâng cao tính thuận tiện, hiệu quả trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Kiểm soát tình trạng biến động giá nguyên, nhiên vật liệu xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, nâng giá trục lợi. Chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp bảo đảm đủ nguồn và công suất khai thác về vật liệu xây dựng, đặc biệt vật liệu san lấp cho nhu cầu của các công trình, dự án đầu tư. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hỗ trợ, hướng dẫn các chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn về nguồn đất đắp phục vụ các công trình, dự án đang thi công. Nghiên cứu, đề xuất việc giao trực tiếp các mỏ đất không thông qua đấu giá cho chủ đầu tư và UBND các địa phương chủ động thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ, hiệu quả việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024. Chủ động rà soát, đánh giá khả năng giải ngân của từng dự án để có phương án điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn của các dự án chậm tiến độ, các dự án hết nhu cầu giải ngân, chậm giải ngân để bổ sung cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt,

có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và các dự án trọng điểm của tỉnh theo đúng quy định.

7. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý thủ tục về đầu tư; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường cải tiến quy trình, thủ tục cấp phép trong thời gian sớm nhất khi nhận đủ hồ sơ; rút ngắn tối đa thời gian thẩm định hồ sơ dự án, hồ sơ thiết kế bãn vẽ thi công - dự toán, các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất trồng lúa, hồ sơ đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy, kế hoạch đấu thầu để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

8. Tăng cường công tác phối hợp giữa chủ đầu tư và địa phương trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, các chủ đầu tư không được đẩy hết trách nhiệm cho địa phương. Huy động cả hệ thống chính trị của địa phương vào cuộc; tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Các cấp ủy, chính quyền địa phương cần tập trung thực hiện tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của người dân trong thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng dự án. Tích cực, chủ động giải quyết các khó khăn, vướng mắc sớm bàn giao mặt bằng để tổ chức thi công.

9. Tích cực khâu nối, làm việc, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trung ương, tăng cường kết nối thông tin, kịp thời báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục pháp lý về đầu tư; bổ sung kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024; đẩy nhanh tiến độ ký kết, gia hạn hiệp định, điều chỉnh chủ trương đầu tư, thủ tục thanh toán để kịp thời thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THỤ.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Hưng